

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 329/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05-12-2024

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn, xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Thanh Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 545/TB-TA ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Như Q, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 102C/108 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- **Bị đơn:** Anh Trần Khắc Tuấn A, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Khối 6, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; hiện cư trú tại: Số 72 đường Ryabinova, thành phố Ulyanovsk, Liên bang Nga; vắng mặt;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đỗ Hoàng H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 02 đường Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Thị Như Q trình bày:

Chị Phạm Thị Như Q và anh Trần Khắc Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 03 tháng 6 năm 2016. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không phù hợp. Từ năm 2018 anh Tuấn A đã sang Liên bang Nga, từ đó đến nay anh chị sống ly thân nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị Q làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Trần Khắc Tuấn A.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Phạm Hoàng Yên, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2016. Khi ly hôn, chị Q có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời gian sống ly thân với anh Tuấn A, vào năm 2018 chị Q có con chung với anh Đỗ Hoàng H tên là Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Giấy khai sinh 211/2018 ngày 19 tháng 10 năm 2018. Nơi đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Nay chị yêu cầu Tòa án xác định anh Đỗ Hoàng H là cha đẻ của cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2017.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về bị đơn là anh Trần Khắc Tuấn A:* Anh Trần Khắc Tuấn A hiện đang ở Liên bang Nga, sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Liên bang Nga để tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo thời gian tiến hành phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo thời gian mở phiên tòa cho anh Trần Khắc Tuấn A.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Hoàng H trình bày:* Anh được biết chị Phạm Thị Như Q và anh Trần Khắc Tuấn A ly thân nhau, vợ chồng không còn tình cảm, nên vào năm 2018 anh đã có con chung với chị Q. Con chung là Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Giấy khai sinh số 211/2018 ngày 19 tháng 10 năm 2018. Nơi đăng ký khai sinh tại UBND phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Nay chị Q làm đơn xin ly hôn với anh Trần Khắc Tuấn A và đề nghị xác định anh là cha của cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018, anh đồng ý.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Như Q, anh Trần Khắc Tuấn A và anh Đỗ Hoàng H là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, 14, 51, 53, 56, khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Như Q: Về quan hệ hôn nhân và gia đình, cho chị Phạm Thị Như Q được ly hôn anh Trần Khắc Tuấn A; về con chung, chị Phạm Thị Như Q và anh Trần Khắc Tuấn A có 01 con chung là cháu Trần Phạm Hoàng Yên, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2016. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử giao con chung cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết; xác định anh Đỗ Hoàng H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 02 đường Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là cha của cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018; về tài sản chung: Chị Phạm Thị Như Q không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí và các chi phí khác: Chị Phạm Thị Như Q phải chịu án phí, và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Phạm Thị Như Q có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn với anh Trần Khắc Tuấn A và đề nghị xác định cha cho con đối với anh Đỗ Hoàng H. Anh Trần Khắc Tuấn A hiện đang cư trú tại Liên bang Nga, chị Phạm Thị Như Q và anh Đỗ Hoàng H hiện cư trú tại thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về thủ tục tổng đạt cho bị đơn: Theo địa chỉ mà chị Phạm Thị Như Q cung cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Liên bang Nga để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Trần Khắc Tuấn A. Tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa lần 1 ngày 07 tháng 10 năm 2024 Tòa án vẫn chưa nhận được kết quả ủy thác. Tòa án đã làm Công văn hỏi Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác. Ngày 28 tháng 10 năm 2024, Tòa án đã nhận được kết quả ủy thác là không thực hiện được do đương sự không lên Tòa án làm việc. Tòa án đã ra Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa và đăng công thông tin điện tử Tòa án và Công thông tin điện tử của Đại sứ quán. Theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Khắc Tuấn A.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Như Q và anh Trần Khắc Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 03 tháng 6 năm 2016. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị Phạm Thị Như Q khai nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh Trần Khắc

Tuấn A do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không còn tình cảm và yêu thương lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Như vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Như Q là chính đáng, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Như Q, cho chị Phạm Thị Như Q được ly hôn với anh Trần Khắc Tuấn A.

[4] Về con chung: Chị Q và anh Tuấn A có 01 con chung là cháu Trần Phạm Hoàng Yến, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2016. Khi ly hôn, chị Q có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Cháu Yến hiện đang ở với mẹ và có nguyện vọng được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn. Mặt khác, anh Tuấn A hiện đang sống ở nước ngoài. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định và điều kiện phát triển tốt nhất đối với cháu Yến, cần giao cháu cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Chị Phạm Thị Như Q trình bày trong thời kỳ hôn nhân với anh Trần Khắc Tuấn A, chị có quan hệ tình cảm với anh Đỗ Hoàng H, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 2/137 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và sinh được 01 con tên là Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018. Theo kết quả phân tích ADN của Viện sinh học phân tử LOCI thì anh Đỗ Hoàng H và cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018 có quan hệ huyết thống cha - con. Anh H cũng thừa nhận và đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân. Như vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Như Q, xác định anh Đỗ Hoàng H là cha đẻ của cháu tên dự định đặt là Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018.

[6] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Như Q là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Thị Như Q phải chịu phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào 9, 14, 51, 53, 56, 81, 82, 83, khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 1 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 469, Điều 470, điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 3 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Như Q:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Như Q được ly hôn anh Trần Khắc Tuấn A.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Phạm Hoàng Yên, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2016 cho chị Phạm Thị Như Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Xác định anh Đỗ Hoàng H, sinh năm sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 02 đường Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là cha của cháu Trần Đỗ Hoàng Gia Hân, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2018.

4. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Như Q không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Như Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000141 ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Như Q đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Về phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Thị Như Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng phí ủy thác tư pháp để tổng đạt Văn bản tố tụng của tòa án cho anh Trần Khắc Tuấn A, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0000185 ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Như Q đã nộp đủ tiền phí ủy thác tư pháp.

Chị Phạm Thị Như Q còn phải chịu chi phí ủy thác để tổng đạt bản án cho anh Trần Khắc Tuấn A.

7. Về quyền kháng cáo:

Chị Phạm Thị Như Q, anh Đỗ Hoàng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Trần Khắc Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

8. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận NQ, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Hồ Điệp

